

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀNG HÓA
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 356/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 15/11/2019
V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀNG HÓA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Phương
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
 - 1. Ông Đỗ Thế Huân
 - 2. Ông Hoàng Ngọc Năm
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thu Hằng - Thư ký Tòa án Tòa án ND huyện Hoàng Hóa
- *Đại diện Viện kiểm sát ND huyện Hoàng Hóa tham gia phiên tòa:*

Ngày 15 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 282/2019/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 9 năm 2019 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 131/2019/QĐXX-ST ngày 01 tháng 11 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Trần Thị Th, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn N, xã Hoàng Th, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

2. Bị đơn: Anh Lê Quốc B, sinh năm 1980

Địa chỉ: Thôn N, xã Hoàng Th, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Tại phiên tòa có mặt nguyên đơn chị Trần Thị Th, bị đơn anh Lê Quốc B vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 19/9/2019, bản tự khai ngày 01/10/2019 và lời khai tại phiên tòa của nguyên đơn chị Trần Thị Th thể hiện:

Tôi (Th) và anh Lê Quốc B tự nguyện kết hôn với nhau, được UBND xã Hoàng Th, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa cấp giấy chứng nhận kết hôn năm 2008. Sau khi cưới vợ chồng sống với nhau bình thường được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh B chơi bời không tu chí làm ăn, không quan tâm đến vợ con. Nay tôi nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị tòa án giải quyết cho tôi xin được ly hôn với anh B. Do tình cảm

của tôi đối với anh B không còn, vợ chồng không thể đoàn tụ được nên tôi đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải.

Về con: Vợ chồng tôi có 02 con chung Lê Quốc Anh, sinh ngày 17/01/2009 và Lê Thùy Anh, sinh ngày 27/01/2014. Hiện nay các cháu đang ở với chị Th. Nay ly hôn tôi có nguyện vọng được nuôi hai cháu và yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000đ (Năm triệu đồng) mỗi cháu 2.500.000đồng. Đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản và công nợ: Tôi không yêu cầu giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh Lê Quốc B đến để giải quyết vụ án, nhưng anh vẫn không có mặt. Tòa án có liên lạc với anh B bằng điện thoại (0904935024) và trao đổi với anh về việc chị Th có làm đơn xin ly hôn quan điểm của anh như thế nào? Anh B có trao đổi lại anh thừa nhận vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do anh chơi bời, dẫn đến việc cô Th chán nản không chịu đựng được nên đã làm đơn xin ly hôn. Nhưng anh không muốn ly hôn và anh cũng không về Tòa án làm việc còn việc cô Th làm đơn xin ly hôn là việc của cô Th.

Tại biên bản làm việc với bà Lê Thị Thuê (là mẹ đẻ của anh Lê Quốc B) thể hiện: Anh Lê Quốc B là con trai bà, hiện nay cô Th làm đơn xin ly hôn anh B là việc của anh chị. Anh B đi làm ăn thường xuyên về nhà và gọi điện thăm hỏi tôi. Nay anh chị ly hôn tôi chỉ trách nhiệm nhận mọi giấy tờ khi nào anh B về tôi sẽ giao lại giấy tờ cho anh B và thông báo cho anh B biết việc chị Th làm đơn xin ly hôn anh, còn quan điểm như thế nào anh nói với tôi đã liên lạc và trao đổi với Tòa án.

Tại bản tự khai của cháu Lê Quốc Anh thể hiện: Bố mẹ cháu ly hôn là việc của người lớn. Nguyện vọng của cháu được ở với mẹ.

Tại phiên tòa nguyên đơn chị Trần Thị Th không có sự thay đổi, bổ sung, rút toàn bộ về yêu cầu khởi kiện, các bên đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về hôn nhân: Chị Trần Thị Th và anh Lê Quốc B kết hôn với nhau vào năm 2008 trên cơ sở tự nguyện, do Ủy ban nhân dân xã Hoàng Th, huyện Hoàng Hóa cấp giấy chứng nhận kết hôn theo đúng quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân gia đình, là hôn nhân hợp pháp.

Vợ chồng anh chị sống với nhau hòa thuận một thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn, không thể hòa giải nổi, vợ chồng sống ly thân không ai quan tâm đến ai, thể hiện tình cảm anh chị thực sự không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

Vì vậy cần áp dụng Điều 51, 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trần Thị Th là phù hợp với tình trạng hôn nhân hiện nay của anh chị.

Về con: Vợ chồng tôi có 02 con chung Lê Quốc Anh, sinh ngày 17/01/2009 và Lê Thùy Anh, sinh ngày 27/01/2014. Hiện nay các cháu đang ở với chị Th. Nay ly hôn chị Th có nguyện vọng được nuôi hai cháu và yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000đ (Năm triệu đồng) mỗi cháu 2.500.000đồng.

Xét yêu cầu nuôi con của chị Thúy: HĐXX xét thấy yêu cầu nuôi con của chị là phù hợp. Vì từ khi vợ chồng sống ly thân một mình chị chăm sóc các cháu cho đến nay, chị vẫn đảm bảo cuộc sống cho các cháu ăn học bình thường, hiện nay chị làm công ty may tư nhân mức thu nhập của chị 7.000.000đồng/ tháng, hiện các cháu đang còn nhỏ nên cần có sự chăm sóc của người mẹ hơn bố. Cháu Lê Quốc Anh có nguyện vọng được ở với mẹ. Nay tiếp tục giao cháu Lê Quốc Anh và Lê Thùy Anh cho chị Th tiếp tục nuôi dưỡng, anh B có trách nhiệm nuôi con chung cùng chị Th mỗi tháng là 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) mỗi cháu 2.000.000đồng (Hai triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng kể tháng 11/2019 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác về pháp luật. Anh B có quyền qua lại thăm nom, chăm sóc con không ai được cản trở.

Về tài sản: Chị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về tố tụng: Chị Trần Thị Th làm đơn đề nghị ly hôn đến Tòa án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ đầy đủ các văn bản tố tụng cho anh B, anh biết việc chị Th xin ly hôn. Vì khi làm đơn ly hôn chị Th có thông báo cho anh B biết. Tại phiên tòa ngày 12/11/2019, do anh B vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử đã quyết định hoãn phiên tòa theo quy định tại khoản 1 Điều 227, Điều 233 và 235 của Bộ luật tố tụng dân sự. Nay căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiếp tục đưa vụ án ra xét xử vắng mặt anh Lê Quốc B là đúng quy định của pháp luật.

Về án phí: Nguyên đơn là chị Trần Thị Th phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm quy định của pháp luật. Bị đơn anh Lê Quốc B phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 271, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27; điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

Về hôn nhân: Chị Trần Thị Th được ly hôn anh Lê Quốc B.

Về con: Công nhận cháu Lê Quốc Anh, sinh ngày 17/01/2009 và Lê Thùy Anh, sinh ngày 27/01/2014 là con chung của chị Th và anh B. Giao cháu Lê Quốc Anh, Lê Thùy Anh cho chị Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh B có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Th mỗi tháng là 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) mỗi cháu 2.000.000đồng(Hai triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 11/2019 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác về pháp luật. Anh B có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Về án phí: Chị Trần Thị Th phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm ly hôn, trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0005812 ngày 19 tháng 9 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoàng Hóa. Chị Th đã thi hành xong.

Anh Lê Quốc B phải chịu 300.000đ(Ba trăm ngàn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ.

Nguyên đơn chị Trần Thị Th có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị đơn Lê Quốc B có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày giao nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND h. Hoàng Hóa;
- Chi cục THA DS h. Hoàng Hóa;
- UBND xã h.Th;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Phương

